

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 10 /2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 17 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 65/BC-HĐND-KTNS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024, cụ thể như sau:

Thông qua 53 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024 với diện tích 104,24 ha trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)



Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 17 (chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ TN và MT, Bộ TP (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh);
- LDVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LỬA NĂM 2024

Kèm theo Nghị quyết số 10 /2024/NQ-HĐND ngày 9/ tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)



Số Tên dự án/Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Loại đất CMB	Sử dụng sang loại đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1 Thanh phố Đồng Xoài	25,465					
1 Đường quy hoạch số 16	0,571	LUA	DGT	Phường Tân Thiện	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
2 Đường vành đai phía nam thành phố Đồng Xoài (qua 05 phường xã) - (đường quy hoạch số 21: từ đường vành đai 2, xã Tân Thành đến đường Phan Bội Châu và đoạn từ đường Phú Riêng Đò đến Quốc lộ 14	0,168	LUA	DGT	Phường Tân Thiện	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
3 Khu dân cư và hồ điều hoà phường Tân Thiện	3,766	LUA	ODT + SON	Phường Tân Thiện	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
4 Vận động GPMB đường QH số 21 (đường vành đai 32m), đoạn 1 từ ranh phường Tiến Thành đến đường DH Tân Phú-QL14, dài 2.340m, rộng 32m; đoạn 2 từ đường DH Tân Phú- Quốc lộ14 đến đường Vành đai 2	0,200	LUA	DGT	Xã Tân Thành	Công văn số 1738/UBND-KT ngày 17/6/2023 và Công văn số 2515/UBND- KT ngày 17/8/2023 của UBND thành phố; Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 01/8/2022 của HĐND thành phố; Nghị quyết số 18/NQ/HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND thành phố	
5 Đường QH số 39	0,300	LUA	DGT	Xã Tân Thành		
6 Tăng cường khả năng thoát lũ Suối Rạt	0,376	LUA	SON	Phường Tân Xuân	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	



7	Xử lý cấp bách thoát lũ Suối Đá thành phố Đồng Xoài	1,621	LUA	SON	Phường Tân Xuân	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
8	Dự án đường Phan Bội Châu đoạn nối từ Tôn Đức Thắng đến KCN Đồng Xoài III	1,130	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
9	Đường vành đai phía nam thành phố (đoạn qua phường Tân Bình)	1,500	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
10	Dự án xây dựng đường Võ Văn Tần (đoạn từ đường 31 đến đường Trường Chinh)	0,230	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
11	Đường quy hoạch số 31	0,178	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
12	Đường quy hoạch số 21	0,156	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
13	Đường Trường Chinh (đoạn từ QL 14 đến đường vành đai KCN Đồng Xoài III dài khoảng 3km)	1,220	LUA	DGT	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
14	Khu đô thị mới - Công viên Trung tâm Đồng Xoài	8,990	LUA	ODT, DGT, ...	Phường Tân Bình	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
15	Đường quy hoạch số 34 (Hải Thượng Lãn Ông)	0,200	LUA	DGT	Phường Tiên Thành	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
16	Đường số 39	0,300	LUA	DGT	Phường Tiên Thành	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
17	Dự án Khu du lịch hồ suối Cam (giai đoạn 2)	0,500	LUA	DGT, ODT...	Phường Tân Phú	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	

18	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)	1,500	LUK	DGT	Xã Tiên Hưng	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
19	Xây dựng mương thoát nước ngoài hàng rào khu công nghiệp Đồng Xoài 1	0,060	LUA	DTL	xã Tân Thành	Nghị quyết 17/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh	
20	Dự án Khu dân cư Hùng Vương	2,500	LUA	CLN	Xã Tiên Hưng	Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 02/5/2018, Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 22/4/2019; Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh	
II	Thị xã Chơn Thành	3,092					
1	Xây dựng mương thoát nước và đường giao thông ngoài Khu công nghiệp và khu dân cư Becamex Bình Phước (Giai đoạn II)	0,214	LUK	DTL	Minh Thành	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
2	Xây dựng đường phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Bàu Bàng	0,530	LUK	DGT	Thành Tâm	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
3	Xây dựng đường cao tốc Tp Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước	0,982	LUK	DGT	Nha Bích	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
4	Xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào KCN Minh Hưng - Hàn Quốc kéo dài	1,226	LUK	DTL	Minh Hưng	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
5	Xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào KCN Minh Hưng III mở rộng	0,123	LUK	DTL	Minh Hưng	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
6	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)	0,010	LUK	DGT	Nha Bích	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
7	Đường sỏi đỏ tổ 7, khu phố 5	0,007	LUK	DGT	Minh Thành	Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của UBND tỉnh	

III	Thị xã Bình Long	10,006			
1	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Thái Học nối dài (đoạn từ QL13 đến giáp ranh xã Tân Lợi, Hón Quán)	1,000	LUK	DGT	Phú Thịnh, Thanh Phú, Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
2	Nâng cấp, mở rộng đường Hai Bà Trưng (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến Cầu Ba Tầng)	1,000	LUK	DGT	Phú Thịnh Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
3	Xây dựng đường liên xã Hưng Chiến đi Thanh Lương	6,000	LUK	DGT	P. An Lộc, P. Hưng Chiến, Xã Thanh Phú Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
4	Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hón Quán	2,000	LUK	DGT	Phú Đức Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
5	Xây dựng đường giao thông	0,006	LUK	DGT	Xã Thanh Lương Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 của UBND thị xã
IV	Huyện Lộc Ninh	15,600			
1	Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 13 đoạn từ ngã ba Lộc Tấn tới Cửa khẩu Hoa Lư	0,750	LUK	DGT	Lộc Hòa, Lộc Thanh, Lộc Tấn Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh
2	Dự án cụm hồ tỉnh Bình Phước	9,720	LUK	DTL	Lộc Khánh Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh
3	Dự án hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Bình Phước.	4,730	LUK	DTL	Lộc Thạnh, Lộc Quang, Lộc An, Lộc Hòa Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh
4	Cấp nước tập trung ấp Chà Đôn, xã Lộc Khánh	0,200	LUK	DTL	Xã Lộc Khánh Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh
5	Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung (vị trí 2)	0,200	LUK	DTL	Lộc Thạnh, Lộc Quang, Lộc An, Lộc Hòa Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh
V	Huyện Hón Quán	2,600			

1	Dự án Xây dựng đường công thoát nước ngoài Khu công nghiệp Việt Kiều	0,120	LUK	DTL	Thanh Bình	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
2	Dự án Xây dựng đường, công thoát nước ngoài khu công nghiệp Tân Khai II (nối tiếp)	1,490	LUK	DTL	Tân Khai	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
3	Xây dựng đường kết nối ngang Quốc lộ 13 và tuyến Tây Quốc lộ 13 đoạn Chơn Thành-Hoa Lư	0,990	LUK	DGT	Minh Tâm	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
VI	Huyện Đồng Phú	13,637				
1	Dự án tăng cường khả năng thoát lũ Suối Rạt	3,840	LUK	DTL	xã Đồng Tiến, Tân Phước, Tân Hưng, Tân Lợi	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
2	Dự án xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)	7,850	LUK	DGT	xã Tân Phước	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
3	Tuyến đi qua Nông trường Cao Su Tân Lập (Tuyến số 1)	1,040	LUK	DGT	Xã Tân Lập	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
4	Tuyến đi qua Nông trường Cao Su Tân Tiến (Tuyến số 2)	0,207	LUK	DGT	xã Tân Tiến	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
5	Xây dựng đường Xuyên Tâm Tân Hưng - Tân lập	0,490	LUK	DGT	xã Tân Tiến; xã Tân Lợi	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
6	Xây dựng đường Đồng Tiến - Tân Phú	0,050	LUK	DGT	xã Đồng Tiến, Tân Phước, Tân Hưng, Tân Lợi, Tân Phú	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
7	Nâng cấp mở rộng đường giao thông xã Tân Hòa đi xã Tân Lợi	0,160	LUK	DGT	xã Tân Lợi	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
VII	Huyện Bù Gia Mập	9,300				
1	Xây dựng đập làm hồ nước cung cấp cho TTHC huyện và đường đầu nối tuyến đường ĐT 760 chạy qua TTHC huyện	9,300	LUK	DTL	Xã Phú Nghĩa	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh

VIII	Huyện Bù Đốp	16,240						
1	Dự án hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Bình Phước (ADB9)	7,880	LUK	DTL	TT Thanh Bình, xã Thanh Hoà, xã Tân Tiến, xã Tân Thành	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
2	Công trình Hồ chứa nước Bù Tam thuộc Dự án Cùm công trình thủy lợi vùng cao biên giới tỉnh Bình Phước	8,360	LUK	DTL	xã Hưng Phước	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021		
IX	Huyện Bù Đăng	8,300						
1	Mở rộng trường bán Bù Đăng, xã Đoàn Kết, huyện Bù Đăng	6,800	LUK	CQP	Xã Đoàn Kết	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
2	Nạo vét mở rộng lòng suối, xây kè, đường đi suối Đak Woa, huyện Bù Đăng	1,000	LUK	SON	Đức Phong	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
3	Xây dựng hệ thống kênh mương tưới tiêu cho cánh đồng xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	0,500	LUK	DTL	Xã Đăng Hà	Nghị quyết 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
Tổng cộng:		104,240						